

Phụ lục III
KẾ HOẠCH ĐƯA ĐẤT CHƯA SỬ DỤNG VÀO SỬ DỤNG NĂM 2024 CỦA HUYỆN EA KAR - TỈNH ĐẮK LẮK
(Kèm Quyết định số /QĐ-UBND ngày /5/2024 của UBND tỉnh)

Đơn vị tính: ha

STT	Chỉ tiêu sử dụng đất	Mã	Tổng diện tích	Phân theo đơn vị hành chính															
				TT Ea Kar	TT Ea Knốp	Xã Ea Sô	Xã Xuân Phú	Xã Cư Huê	Xã Ea Tih	Xã Ea Đar	Xã Ea Kmút	Xã Cư Ni	Xã Ea Păl	Xã Ea Ô	Xã Cư Bông	Xã Cư Yang	Xã Cư Elang	Xã Cư Prông	Xã Ea Sar
(1)	(2)	(3)	(4)=(5)+...(20)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)
1	Đất nông nghiệp	NNP	2,59																2,59
	<i>Trong đó:</i>																		
1.1	Đất trồng cây hàng năm khác	HNK	2,59																2,59
2	Đất phi nông nghiệp	PNN	24,51												3,94	0,02			20,55
	<i>Trong đó:</i>																		
2.1	Đất sản xuất VLXD, làm đồ gốm	SKX	0,02														0,02		
2.2	Đất phát triển hạ tầng cấp quốc gia, cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã	DHT	24,30												3,75				20,55
	<i>Trong đó:</i>																		
-	Đất giao thông	DGT	6,58												3,75				2,83
-	Đất bãi thải, xử lý chất thải	DRA	17,72																17,72
2.3	Đất ở tại nông thôn	ONT	0,19												0,19				